TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2018/HSST
Ngày: 09-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Minh.

Bà Trần Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Kim Huế - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 09-5-2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2018/TLST-HS ngày 13-4-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2018/QĐXXST-HS ngày 27-4-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Đình T, sinh năm: 1988; nơi sinh: Tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: 30/50/207 PL, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đình C (Đã chết) và bà Phạm Thị B; có vợ Lê Thị H và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22-01-2014 TAND thành phố N xử phạt 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05-02-2018, sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo Cao Đình T có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng*: Hoàng Như Lập, Phạm Như Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 05-02-2018, tổ công tác Công an phường V, thành phố N làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 295 đường L, phường V, thành phố N phát hiện Cao Đình T ngồi một mình có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì T đã thả từ tay phải xuống đất 02 gói giấy bạc màu vàng, tổ công tác đã kịp thời thu giữ, kiểm tra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và tạm giữ của T 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng đã cũ đồng thời đưa T về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 159/GĐKTHS ngày 07-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy heroine, tổng khối lượng mẫu 0,167 gam (Không phẩy một sáu bẩy gam).

Tại Cơ quan điều tra, Cao Đình T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và nguồn gốc gói ma túy như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 05-02-2018 T đi bộ từ nhà đến trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Nam Định để uống thuốc Methadone và gặp một nam thanh niên (Không rõ lai lịch) rủ T góp 100.000 đồng để mua ma túy cùng sử dụng. T đồng ý đưa cho nam thanh niên 100.000 đồng và ngồi sau xe máy (T không rõ loại xe và biển kiểm soát) thanh niên này chở đi đến quán nước trước cửa số nhà 295 đường L, phường V, thành phố N thì T xuống xe ngồi đợi, nam thanh niên điều khiển xe đi khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho T 02 gói ma túy rồi bỏ đi. T cầm 02 gói ma túy trên tay phải thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 145/CT-VKSTPNĐ ngày 13-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Cao Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo Cao Đình T khai nhận biết rõ hành vi mua và cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do bị nghiện nên đã tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm truy tố bị cáo Cao Đình T theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Cao Đình T từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Đình T có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 159/GĐKTHS ngày 05-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của những người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 30-12-2017, tại trước cửa số nhà 295 đường L, phường V, thành phố N, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại heroine, khối lượng 0,167 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền"*. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng T khai đã mua ma túy cùng T tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Nokia màu đen trắng đã cũ thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Cao Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Cao Đình T 21 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 05-02-2018.

2. Xử lý vật chứng, tài sản.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Cao Đình T. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Số vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 4 năm 2018 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Cao Đình T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Cao Đình T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục thi hành án TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên